**BÀI CA NGẤT NGƯỞNG**

**Nguyễn Công Trứ**

1. **Quan niệm chí làm trai và công danh**

* Chí làm trai với khát vọng lập công danh đã trở thành lý tưởng, lẽ sống của trang nam nhi thời phong kiến. NCT từng khẳng định “*Đã mang tiếng ở trong trời đất”/ “Phải có danh gì với núi sông” (Đi thi tự vịnh).*

*Công danh nam tử còn vương nợ*

*Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hầu*

*(Tỏ lòng – Phạm Ngũ Lão)*

* Sự nghiệp công danh không phải là sự hưởng thụ, hưởng lạc, mà là nghĩa vụ, trách nhiệm, bổn phận với nước với dân – tư tưởng dấn thân đầy tích cực.

1. **Phân tích**
2. ***Cảm hứng chủ đạo***

* Ngất ngưởng là thế tồn tại ở vị trí cao chênh vênh, lắc lư dễ ngã.
* Ngất ngưởng là thái độ sống ngang tàng, một kiểu ứng xử có phần khác biệt, hơn người, khác người, bất chấp thậm thí thách thức cả khuôn mẫu chuẩn mực thông thường.
* Với quan niệm Nho giáo coi nặng chữ “lễ”, “danh giáo” tức sự quy

định phận vị mỗi người, đặt ra quy tắc ứng xử triệt tiêu tính cá nhân, thì ngất ngưởng theo NCT là kiểu ứng xử với mong muốn vượt ra khỏi lề thói, khuôn sáo chật hẹp của lễ giáo phong kiến. Như vậy nói bản thân ngất ngưởng nhưng cũng là cách nhà thơ phản ứng với xã hội đương thời.

* Nhân vật trữ tình trong bài thơ gần như trùng khít với tác giả 🡪 đây được coi là bài thơ tự vịnh, bản tự tổng kết về cuộc đời mình: một sự nghiệp hiển hách, lối sống chẳng giống ai và thái độ ung dung tự tại rất mực.

1. ***Ngất ngưởng – thái độ sống đầy bản lĩnh***

* Nhà thơ gọi mình bằng những từ “Ông”, “Hi Văn”, “tay” – khách quan hoá bản thân để xem xét, đánh giá nhưng không làm “cái tôi” ấy nhỏ đi. Một cái tôi đầy tự tin, bản lĩnh!
* Tự nhận trách nhiệm của bản thân với cuộc đời: trong vòng trời đất không việc gì không phải là việc của mình.
* Lý tưởng sống của trang nam nhi thời phong kiến: tự nguyện, tự giác.
* Coi việc làm quan là “vào lồng” tức chịu sự ràng buộc, gò ép. Điều này cho thấy thái độ coi thường danh lợi và ý thức trách nhiệm với đời của nhà thơ. Thế nhưng dù vào lồng nhưng không hề làm hạn chế cái ngất ngưởng ấy, nhà thơ vẫn khẳng định mình như thường, đâu gì có thể làm kìm hãm, chế ngự được cách sống khác người của nhà thơ.
* Ông tự hào mình có tài năng hơn người. Điệp từ “khi” với phép liệt kê “*Thủ khoa, Tham tán, Tổng đốc, đại tưởng, Phủ doãn”* đã tạo nên nhịp thơ dồn dập, hào sảng như tiếng hát tự hào dõng dạc của nhà thơ về sự nghiệp vẻ vang của đời mình.
* Treo ấn từ quan khi sự nghiệp đang lên cao. Quan niệm xuất – xử của Nguyễn Công Trứ thật đáng để người đời kính nể. Dấn thân cống hiến hết mình dù biết là sự trói buộc và khi đã hoàn thành xong sự nghiệp “tu, tề, trị, bình”, nhà thơ đã chọn con đường lui về để được sống đúng với cá tính, sở thích của bản thân. Việc làm ấy của NCT còn tỏ rõ thái độ khinh bạc với đời, với người- những kẻ không đủ gan dứt bỏ chốn quan trường, vẫn còn nặng lòng với danh lợi.
* Dù rất tự hào về chiến tích đã đạt được trong quá khứ nhưng nhà thơ nhận thấy không vì thế mà ôm khư khư mãi. Sự nghiệp khoa cử âu cũng chỉ là phương tiện trong cuộc đời chứ chưa bao giờ là mục đích sống của nhà thơ. Có những điều còn đáng để nhà thơ lưu tâm và khao khát mong muốn đạt được trong đời: cuộc sống của con người tự do, tự tại hay đó là cuộc sống được là chính mình.

*Kìa núi nọ phau phau mây trắng*

*Tay kiếm cung mà nên dạng từ bi*

*Gót tiên đeo đủng đỉnh một đôi dì*

*Bụt cũng nực cười ông ngất ngưởng*

* Những từ láy được sử dụng “*phau phau, đủng đỉnh, dương dương, phơi phới*” đã miêu tả cảm giác, trạng thái lâng lâng, thoả mãn của tác giả khi đã thoát khỏi vòng cương toả.
* Ông tự nhận mình là “*Không Phật, không Tiên, không vướng tục”:* những việc làm khác người của NCT không khiến ông trở thành Tiên, Phật bởi họ thuộc về thế giới khác, thế giới siêu nhiên, thoát tục. Bởi đã là con người cần phải hưởng thụ những điều tươi đẹp vốn có. Tuy nhiên với lối hưởng thụ của mình, NCT cũng cho rằng bản thân “không vướng tục” bởi cách sống mà ông theo đuổi là kiểu của kẻ phong độ tài hoa với thị hiểu thẩm mĩ có khác người nhưng nhân văn. Không giống những kẻ khác reo rao lối sống cao đẹp nhưng chưa bao giờ được sống với cái bản ngã của mình, họ không phải phật, không phải tiên vậy tội gì có cách lối khổ hạnh đến như thế!
* Quan niệm sống tích cực: không màng chuyện khen chê, không vướng bận danh lợi, sống tự do tự tại được là chính mình. Và cơ sở cho tất cả điều đó chính là:

+ Ông đặt mình ngang hàng với các bậc danh tướng để khẳng định tài năng xuất chúng hơn người.

+ Một cuộc đời trên không lỗi với vua, dưới không làm mất lòng dân, trước sau một lòng trung hiếu.

* Với NCT ông đã làm trọn vẹn và hài hoà cả 2 điều hành đạo và hành lạc. Một con người tự tri đúng mực vì thế cái ngất ngưởng của NCT đáng để người đời nể phục, tôn trọng.

1. ***Đặc sắc nghệ thuật***

* Thể hát nói là “thể thơ của con người cá nhân và tự do” 🡪 phô diễn thoải mái, phóng túng cảm hứng dồi dào.
* Khẩu ngữ, từ láy 🡪 vẻ đẹp sống động, gần gũi phù hợp với cốt cách con người của tác giả. Một sự tự nhận thức vừa chân thực vừa hóm hỉnh, nghênh ngang của kẻ ung dung tự tại trên đường đời.
* Từ Hán Việt phong phú 🡪 trang trọng khi kể về mình.
* Nhịp điệu biến hoá đa dạng 🡪 cái ngả nghiêng thoải mái, cái ung dung đùa giỡn hài hước, thoả mãn của nhà thơ khi kể về mình.